



Truyền thông đa phương tiện Media and Communication

- Social Media
- Public Relations
- Advertising
- Multimedia Design
(Chuyên ngành chuyên sâu)

swinburne-vn.edu.vn

Thông tin liên hệ

Hà Nội

- 02 Dương Khuê, Cầu Giấy, Hà Nội
- +84 939 403 555

Đà Nẵng

- Lô 1+2, đường 2 tháng 9, Hải Châu, Đà Nẵng
- +84 896 630 555

Hồ Chí Minh

- A35 Bạch Đằng, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
- +84 387 148 555

✉ swinburne@fe.edu.vn

🌐 swinburne-vn.edu.vn

📘 facebook.com/swinburnevntoday

📷 instagram.com/swinburnevietnam/

📺 youtube.com/c/SwinburneVietnam

Swinburne Vietnam Alliance Program

Swinburne Vietnam Alliance Program (Swinburne Việt Nam) là Chương trình Liên kết đào tạo giữa Swinburne University of Technology (Melbourne, Australia) và Đại học FPT.

Swinburne University of Technology (Swinburne) là trường đại học danh tiếng xếp vị trí thứ 291, lọt TOP 1% các trường đại học hàng đầu trên thế giới (QS Ranking, 2025).

Đại học FPT cũng là một trong số các đại học nổi tiếng tại Việt Nam đã đạt được nhiều chứng nhận quốc tế như QS Stars 3 sao (2012), ACBSP cho ngành Kinh doanh (2019).

Toàn bộ nội dung, tài liệu và quy trình đào tạo, kiểm soát chất lượng tại Swinburne Việt Nam đều được chuyển giao trực tiếp từ Swinburne Australia. Đội ngũ giảng viên, chuyên gia tham gia quá trình đào tạo, tư vấn cho sinh viên đều đạt các yêu cầu tiêu chuẩn quốc tế của Swinburne.

Bằng đại học của sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ được cấp bởi Swinburne University of Technology, và có hình thức như bằng được cấp cho sinh viên học tập tại Australia.

Giá trị: Mang lại sự thành công cho người học (The University of Success)

• • • •
• • • •
• • • •
• • • •
• • • •



Xếp hạng của Swinburne University of Technology

- **Top 1** bang Victoria, Australia về chất lượng trải nghiệm của sinh viên (Theo QILT, 2018)
- **Xếp hạng 24** trong BXH tổ chức giáo dục trẻ (Theo THE, 2024)
- **Top 70** các trường khu vực Châu Á – Thái Bình Dương
- **TOP 300** trường Đại học hàng đầu thế giới (Theo THE, 2025)
- **50 năm** phát triển hợp tác với các tổ chức doanh nghiệp hàng đầu thế giới



I. Ngành Truyền thông đa phương tiện (Media & Communication)

Ngành Truyền thông đa phương tiện có tốc độ phát triển bùng nổ trong thời đại công nghệ 4.0. Ngành truyền thông có tính ứng dụng rất rộng lớn và tính thực tế cao đã trở thành một chức năng không thể thiếu trong mọi tổ chức, doanh nghiệp.

Sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức, kĩ năng mới nhất nhằm đáp ứng yêu cầu công việc và tận dụng cơ hội phát triển công nghệ. Đặc biệt, sinh viên còn có cơ hội kết nối với doanh nghiệp qua các kì thực tập nhằm nâng cao năng lực.

• • • •
• • • •
• • • •
• • • •
• • • •



• • • •
• • • •
• • • •

II. Tại sao chọn ngành Media & Communication tại Swinburne Việt Nam?

- 1 Nhận bằng cử nhân trực tiếp từ Swinburne University of Technology, Australia - xếp hạng Top 1% các trường đại học tốt nhất trên thế giới (QS, 2025).
- 2 Ngành Media & Communication của Swinburne nằm trong TOP 250 (QS, 2023) chương trình tốt nhất trên thế giới.
- 3 Tiên phong nắm bắt cơ hội trong các chuyên ngành Truyền thông đa phương tiện dẫn đầu xu hướng hiện nay.
- 4 Chương trình học liên tục cập nhật, tích hợp các công nghệ mới nhất ứng dụng cho ngành truyền thông.
- 5 Cơ hội việc làm rộng mở nhờ các trải nghiệm kết nối doanh nghiệp và kinh nghiệm làm việc thực tế từ sớm.
- 6 Môi trường quốc tế phát triển các kỹ năng công dân toàn cầu để có thể thành công tại bất kỳ đâu trên thế giới.



“Học truyền thông đa phương tiện ở Swinburne Việt Nam đã cho mình những kĩ năng thực tế trong ngành như quay phim, chụp ảnh, chỉnh sửa thu âm, đánh giá ấn phẩm truyền thông. Không chỉ vậy, mình cũng được học những lý thuyết có chiều sâu và kiến thức xã hội, đầy đủ là thứ mình hứng thú. Hơn hết, gặp được những người bạn cùng ngành và học hỏi từ các bạn ấy là điều mình trân trọng nhất.”

Phạm Xuân Hoa

Cựu sinh viên, chuyên ngành Social Media



“Là một sinh viên đang theo học ngành Truyền thông đa phương tiện tại Swinburne, mình đã học được rất nhiều kiến thức và kỹ năng thực tiễn, từ phỏng vấn, chụp ảnh đến quay phim. Các thầy cô luôn nhiệt tình hỗ trợ sinh viên, nhờ đó mà việc học tập của mình trở nên dễ dàng hơn. Các kỹ thực tập và những cơ hội thực chiến giúp mình có thêm nhiều kỹ năng thực tế và hiểu rõ hơn về kiến thức chuyên ngành. Mỗi ngày đến trường đều khiến mình cảm thấy hứng thú vì mọi bài học đều hữu ích và gắn liền với các yếu tố doanh nghiệp.”

Đỗ Hoàng Minh

Chuyên ngành PR

III. Kết nối doanh nghiệp

Điểm khác biệt khi học ngành Media & Communication tại Swinburne Việt Nam là sinh viên được trải nghiệm thực tiễn doanh nghiệp. Tốc độ đổi mới công nghệ trong lĩnh vực Media & Communication rất nhanh. Do vậy, việc học tập cần gắn với tốc độ thay đổi của ngành. Điều này giúp sinh viên ra trường có khả năng thích ứng và làm việc nhanh.

- Giải các dự án thực tế (Media & Com. Industry Projects): Sinh viên thường xuyên được tham gia nghiên cứu vấn đề và đưa giải pháp cho các bài toán thực tiễn trong ngành từ kế hoạch truyền thông, xây dựng nội dung tới các trải nghiệm khách hàng liên quan tới dịch vụ.
- Huấn luyện từ chuyên gia (Industry Mentorship): Sinh viên được huấn luyện bởi các chuyên gia thực tiễn trong ngành giúp xây dựng kiến thức và kỹ năng chuyên nghiệp ngay từ môi trường đại học.
- Các cuộc thi trong và ngoài nước (Challenging Competition): Sinh viên được tham gia các “đấu trường” quốc tế nhằm rèn luyện khả năng và tư duy về truyền thông như Saigon Heat Integrated Marketing Case Study, SwinBiz RockStars thu hút hàng trăm sinh viên từ nhiều quốc gia tham dự.
- Thực tập (Internship): Là chương trình làm việc thực tế tại doanh nghiệp trong một học kỳ nhằm trang bị các kiến thức, kĩ năng thực tiễn cho sinh viên thông qua làm việc tại các doanh nghiệp, công ty khởi nghiệp mới trong lĩnh vực truyền thông.



IV. Lộ trình học tập

Với định hướng giúp sinh viên có năng lực sinh sống, học tập và làm việc trong môi trường toàn cầu, lộ trình học tập của sinh viên được chia thành các giai đoạn:

1

Chương trình Công dân toàn cầu (Global Citizen)

Chương trình Global Citizen là chương trình chuẩn bị chứng chỉ quốc tế (IELTS hoặc tương đương) cho sinh viên nhập học Swinburne, đồng thời trang bị cho các bạn những kiến thức và kỹ năng Công dân toàn cầu để có thể sống, học tập, làm việc trong môi trường toàn cầu. Sinh viên được đánh giá, xếp lớp với lộ trình học phù hợp để hoàn thành chương trình.

Đây là chương trình đào tạo được thực hiện tại Việt Nam bởi Swinburne Việt Nam và không thuộc chương trình chuyên môn được cung cấp bởi Swinburne University of Technology (Australia).

2

Chương trình học Chuyên ngành

Sinh viên có thể nhập học bất cứ học kỳ nào thuộc kỳ Spring (tháng 1), Summer (tháng 5) và Fall (tháng 8) hàng năm khi đủ điều kiện nhập học.

Sinh viên hoàn thành chương trình học chuyên ngành với 24 môn học (tương đương với 300 tín chỉ) được thực hiện đều trong ba năm và chia làm 9 kỳ. Mỗi kỳ bao gồm 14 tuần học tập, thực hành và thi cử.

Các giai đoạn học tập gồm:

2.1 Giai đoạn nền tảng (Core Units)

Sinh viên được học tập các kiến thức nền tảng của ngành học Media & Communication thông qua các môn học đại cương.

2.2 Giai đoạn chuyên ngành (Major Units)

Sinh viên sẽ tiếp tục học các môn sâu về chuyên ngành liên quan tới ngành chọn.

2.3 Giai đoạn bổ sung, nâng cao

Những nội dung cần học nâng cao hoặc bổ sung cần thiết cho sự nghiệp tương lai của các bạn. Các môn học mở rộng trong cả ngành công nghệ, kinh doanh.

Sinh viên có thể chọn học chuyển tiếp hoặc trao đổi tại nước ngoài tại Swinburne Australia hoặc Malaysia hoặc tại một trường là đối tác được công nhận của Swinburne Việt Nam tại Châu Âu, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Nhật Bản... Sinh viên có thể cần đóng thêm một khoản học phí cho kỳ học nước ngoài hoặc không phải đóng phí tùy theo từng thỏa thuận hợp tác cụ thể của Swinburne Việt Nam.

2.4 Giai đoạn thực tập (Internship)

Học tại doanh nghiệp với mô hình on-the-job-training, từ đó giúp sinh viên hình thành tư duy ứng dụng và thực hành.

Lưu ý: Chương trình chuyên ngành là chương trình của Swinburne University of Technology. Chương trình Công dân toàn cầu (Global Citizen) được triển khai tại Việt Nam bởi Swinburne Việt Nam và không thuộc chương trình của Swinburne University of Technology.

V. Các chuyên ngành



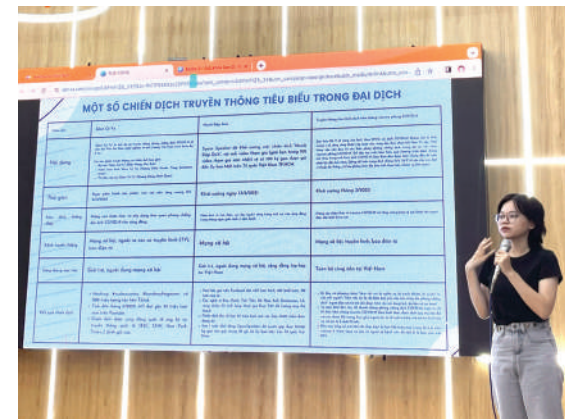
1. Truyền thông xã hội (Social Media)

Sự phát triển của mạng xã hội là một cuộc cách mạng trong lĩnh vực truyền thông. Chuyên ngành Social Media cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng để có thể làm việc và thành công trong ngành đang có tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ nhờ tiến bộ của công nghệ.



Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên Truyền thông xã hội: Sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông xã hội nhằm gia tăng độ nhận diện thương hiệu và tăng tỷ lệ chuyển đổi
- Chuyên viên phân tích dữ liệu và tối ưu truyền thông
- Sáng tạo nội dung đa nền tảng: Tìm kiếm các insight ("sự thấu hiểu") người dùng, quản lý đa nền tảng các kênh truyền thông
- Chuyên viên sáng tạo nội dung (content creator): Sáng tạo về ý tưởng, nội dung, hình ảnh, thiết kế ấn phẩm quảng cáo
- Chuyên gia Quản lý và phát triển cộng đồng xã hội (social public relations)
- Chuyên viên phân tích quản lý quan hệ khách hàng, trải nghiệm khách hàng, nghiên cứu trải nghiệm
- Chuyên viên marketing tích hợp, inbound marketing
- Quản lý quan hệ truyền thông, KOLs, Influencers



3. Quảng cáo (Advertising)

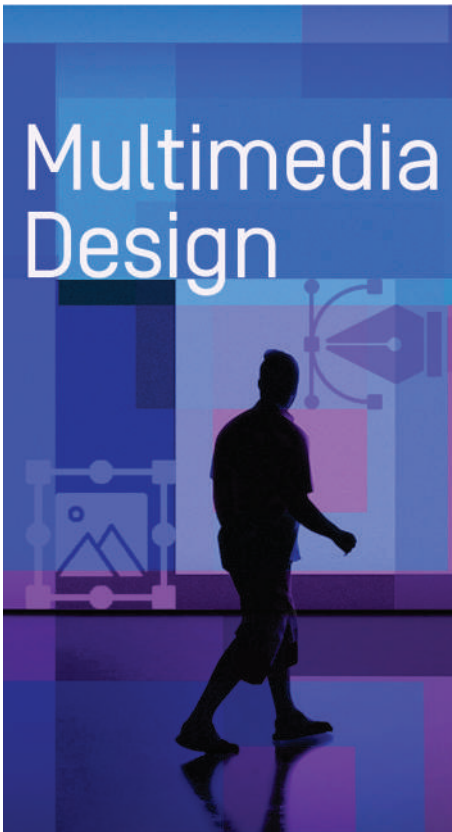
Sự phát triển về công nghệ là nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ của ngành quảng cáo hiện nay. Chuyên ngành Advertising trang bị cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng triển khai quy trình sản xuất quảng cáo trên đa nền tảng. Sinh viên có cơ hội làm việc trong các dự án quảng cáo thực tế, trau dồi kỹ năng và mang lại sự tự tin để sáng tạo các thông điệp quảng cáo trong nhiều ngành, phương tiện và công nghệ.



Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên Truyền thông quảng cáo
- Sáng tạo nội dung trên đa kênh
- Chuyên viên Truyền thông thương hiệu
- Chuyên viên Digital Marketing
- Chuyên viên phân tích hành vi khách hàng, trải nghiệm khách hàng
- Chuyên viên sản xuất nội dung quảng cáo
- Giám đốc sáng tạo quảng cáo.





4. Thiết kế đa phương tiện (Multimedia Design - Chuyên ngành chuyên sâu)

Thiết kế Đa phương tiện là chuyên ngành chuyên sâu thuộc ngành Truyền thông Đa phương tiện. Đây là một lĩnh vực sáng tạo kết hợp nhiều hình thức truyền thông khác nhau, bao gồm văn bản, hình ảnh, video, âm thanh, và đồ họa động để truyền tải thông tin hoặc tạo ra trải nghiệm tương tác cho người dùng. Với mục đích giúp sinh viên có đầy đủ kỹ năng và có cái nhìn bao quát nhất đối với ngành học, chuyên ngành chuyên sâu Thiết kế Đa phương tiện được mở ra và tích hợp vào khoá học của ngành Truyền thông đa phương tiện, cung cấp kiến thức đầy đủ và chuyên sâu cho sinh viên, tăng cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.

.....



Cơ hội nghề nghiệp

- Nhà thiết kế đồ họa
- Nhà thiết kế UI/UX
- Chuyên viên biên tập video
- Nhà sản xuất hoạt hình
- Chuyên viên truyền thông xã hội
- Nhà phát triển nội dung số
- Nhà thiết kế trò chơi

.....



VI. Học phí

Học phí cho chương trình Global Citizen là 30 triệu/học kỳ (2 levels) và chương trình chuyên ngành là 550 triệu đồng. Swinburne Việt Nam có chính sách học bổng ưu đãi, điều này làm cho học phí rất hợp lý khi học tập tại Việt Nam so với du học hoặc so với các chương trình quốc tế có bằng cấp quốc tế tương đương.



VII. Chương trình học

Thông tin cập nhật nhất trên website:

<https://swinburne-vn.edu.vn>



Các môn học giai đoạn nền tảng (Core Units):

- MDA10012 – Communicating with Data
- MDA10018 – Content Creator Lab
- MDA10001 – Introduction to Media Studies
- MDA10008 – Global Media Industries

Môn chuyên ngành (Major Units):

Chuyên ngành Truyền thông Xã hội (Social Media)

- MDA10015 – Social Media Strategy
- MDA20028 – Business of Media and Entrepreneurship
- MDA10013 – Digital Self/Digital Community
- JOU20007 – Interactive storytelling
- MDA30022 – Social Media, Social Impact
- MDA30021 – Social Media Industry Project
- MDA30012 – Researching Social Media Publics
- MDA20026 – Data Narratives

Chuyên ngành Truyền thông và Quan hệ công chúng (Public Relations)

- COM10007 – Professional Communication Practice
- MDA30020 – Media and Communications Industry Project
- PUB10001 – Introduction to Public Relations Theory and Practice
- PUB20001 – Global Public Relations Practice
- PUB20003 – Public Relations Writing
- PUB20004 – Issues, Crisis and Risk Communication
- PUB30001 – Events Management
- PUB30004 – PR Campaign Planning and Management

Chuyên ngành Quảng cáo (Advertising)

- ADV10001 – Principles of Advertising
- ADV20004 – Advertising Issues and Impact
- ADV20005 – Creativity and Ideation
- ADV30004 – Digital Advertising Media Strategy
- ADV30005 – Advertising Campaigns Project
- ADV10002 – Digital Advertising
- ADV20003 – Search, Social Media and Video Marketing
- ADV30003 – Emerging Advertising Technologies

Chuyên ngành chuyên sâu Thiết kế đa phương tiện (Multimedia Design)

- DCO10002 – Digital Design
- DCO10001 – Concept and Narratives
- DCO10007 – Visual Communication Studio
- DCO20004 – Web Design
-
-
-
-
-
-

Các môn học bổ sung, nâng cao sinh viên có thể chọn (Elective Units):

- | | |
|--|---|
| • MDA20020 – Media Professional Internship | • INB20009 – Global and Digital Marketplaces |
| • MDA10015 – Social Media Strategy | • INB20012 – Asian Regionalism and Global Business |
| • MDA20028 – Business of Media and Entrepreneurship | • INB30020 – Sustainable International Business Strategy |
| • MDA10013 – Digital Self/Digital Community | • INB30025 – Global Business across Cultures |
| • JOU20007 – Interactive storytelling | • SCM20003 – Global Logistics and Supply Chain Management |
| • MDA30022 – Social Media, Social Impact | • MKT20019 – Marketing Research and Analytics |
| • MDA30021 – Social Media Industry Project | • MKT20021 – Integrated Marketing Communication |
| • MDA30012 – Researching Social Media Publics | • MKT20025 – Consumer Behaviour |
| • MDA20026 – Data Narratives | • MKT20031 – Marketing and Innovation |
| • ADV10001 – Principles of Advertising | • MKT20032 – Frontiers in Digital Marketing |
| • ADV20004 – Advertising Issues and Impact | • MKT30016 – Marketing Strategy and Planning |
| • ADV20005 – Creativity and Ideation | • MKT30018 – Marketing Insights |
| • ADV30004 – Digital Advertising Media Strategy | • STA10003 – Foundation of Statistics |
| • ADV30005 – Advertising Campaigns Project | |
| • ADV10002 – Digital Advertising | |
| • ADV20003 – Search, Social Media and Video Marketing | |
| • ADV30003 – Emerging Advertising Technologies | |
| • MKT30017 – Innovative Branding | |
| • ECO10005 – Economics for Business Decision Making | |
| • ACC10007 – Financial Information for Decision Making | |
| • MGT10009 – Contemporary Management Principles | |
| • MKT10009 – Marketing and the Consumer Experience | |
| • BUS10015 – Creative Mindset and Entrepreneurship | |
| • INF10024 – Business Digitalisation | |
| • BUS10014 – Business for Sustainability, Social Change and Impact | |
| • HRM20017 – Managing Workplace Relations | |
| • MGT20007 – Organisational Behaviour | |
| • INF20016 – Big Data Management | |
| • LAW20019 – Law of Commerce | |
| • INF30015 – Knowledge Management and Analytics | |
| • MGT30005 – Strategic Planning | |
| • PRM30001 – Project Management Essentials | |
| • HRM30012 – Digital Management and the Future of Work | |
| • INB10002 – International Business Operations | |

Cách Thức Xét Tuyển

Yêu cầu đầu vào:

Tốt nghiệp Trung học phổ thông với điểm trung bình (GPA) từ 7.0

Yêu cầu tiếng Anh: thí sinh chưa có chứng chỉ tiếng Anh đạt yêu cầu nhập học chuyên ngành thì nhập học và học chương trình công dân toàn cầu tùy theo mức độ từ 1-6.

Trình độ tiếng Anh nhập học chuyên ngành: IELTS 6.0 (không kỹ năng nào dưới 6.0) hoặc tương đương để tham gia học chuyên ngành.

Thí sinh có thể đăng ký tuyển sinh trực tuyến tại:



